

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II và tương đương trở xuống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức.

Thực hiện Đề án số 1227/ĐA-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II và tương đương trở xuống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi.

Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II và tương đương trở xuống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện việc sử dụng viên chức đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm, đúng cơ cấu ngạch viên chức, góp phần xây dựng đội ngũ viên chức trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đảm bảo quyền lợi cho viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nếu đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được tổ chức theo nguyên tắc

bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN; HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT

1. Đối tượng:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương; hạng III và tương đương có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng

2.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung:

Thực hiện theo khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể như sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng. Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định này thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định này*) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

Đối với trường hợp viên chức đang xếp ở hạng chức danh nghề nghiệp mà hạng chức danh nghề nghiệp này không còn theo quy định của pháp luật hiện hành thì được xét thăng lên hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn liền kề với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ nếu đang công tác ở vị trí việc làm phù hợp và đáp ứng được tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 32, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP). Quy định này không áp dụng đối với trường hợp có sự thay đổi mã số chức danh nghề nghiệp.

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể:

Thực hiện theo quy định tại điểm 1.2 khoản 1 Mục VI Đề án số 1227/ĐA-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

3. Hồ sơ đăng ký dự xét

Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và khoản 18 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức đối với trường hợp viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định (*về trình độ đào tạo; tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN dự xét; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; đánh giá xếp loại chất lượng năm gần nhất với năm đăng ký xét thăng hạng*);

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (*được sửa đổi bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*) thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Các minh chứng khác theo tiêu chuẩn, điều kiện của CDNN dự xét do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành.

*** Các hồ sơ liên quan khác:**

- Bản sao các Quyết định liên quan của cá nhân, gồm: Quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định hết tập sự và bổ nhiệm CDNN lần đầu, các quyết định CDNN khác (*nếu có thay đổi CDNN trong quá trình công tác*), Quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (*nếu có*) và quyết định lương hiện hưởng.

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm liền kề với năm dự xét thăng hạng CDNN (*gồm:*

Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng viên chức bản photo công chứng, Quyết định hoặc Thông báo kết quả xếp loại chất lượng viên chức của cả cơ quan, đơn vị).

- Bản sao các danh hiệu thi đua các cấp và các minh chứng khác (nếu có).

- Biên bản ghi ý kiến của đại diện Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn tài liệu liên quan về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp đề nghị thăng hạng.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi viên chức được bỏ vào 01 bì đựng riêng có kích thước 250x340x5 mm, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, đơn vị công tác và thành phần hồ sơ bên trong.

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, viên chức có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu. Cơ quan, đơn vị cử viên chức dự thăng hạng CDNN chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử đi dự thăng hạng CDNN.

III. CHỈ TIÊU, SỐ LƯỢNG DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Thực trạng về số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp

1.1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập

Đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập gồm các cấp học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện Ngọc Hồi hiện có **25** trường, trong đó: 10 trường mầm non, 07 trường tiểu học, 03 trường trung học cơ sở và 05 trường Tiểu học - Trung học cơ sở.

- Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2025 là **978** người (gồm lãnh đạo quản lý 70 người, giáo viên 868 người, nhân viên 40 người);

- Số lượng giáo viên hiện có tính đến ngày 30/3/2025 là **818** người¹, trong đó: Cấp mầm non 229 người; cấp tiểu học 184 người; cấp trung học cơ sở 139 người; đối với đơn vị sự nghiệp có 02 cấp Tiểu học và trung học cơ sở: Cấp tiểu học 148 người, cấp trung học cơ sở 118 người.

- Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp (không tính lãnh đạo, quản lý):

a) Đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non

- Giáo viên mầm non giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV: 03 người;
- Giáo viên mầm non giữ chức danh nghề nghiệp hạng III: 216 người;
- Giáo viên mầm non giữ chức danh nghề nghiệp hạng II: 10 người;

b) Đơn vị sự nghiệp giáo dục phổ thông

- Trường tiểu học:

¹ Theo Công văn số 194/PGDDT ngày 27/3/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV: 01 người;
- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng III: 125 người;
- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng II: 58 người;
- Trường trung học cơ sở:
- Giáo viên trung học cơ sở giữ chức danh nghề nghiệp hạng III: 46 người;
- Giáo viên trung học cơ sở giữ chức danh nghề nghiệp hạng II: 93 người;
- c) Đơn vị sự nghiệp giáo dục phổ thông có 02 cấp học tiểu học và trung học cơ sở

- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV: 06 người;
- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng III: 106 người;
- + Giáo viên tiểu học giữ chức danh nghề nghiệp hạng II: 36 người;
- + Giáo viên trung học cơ sở giữ chức danh nghề nghiệp hạng III: 56 người;
- + Giáo viên trung học cơ sở giữ chức danh nghề nghiệp hạng II: 62 người;

1.2. Đơn vị sự nghiệp khác

Đơn vị sự nghiệp công lập chuyên ngành gồm Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

- Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2025 là 37 người (gồm lãnh đạo quản lý, các chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, nhân viên). Trong đó: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: 15 người (*viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 01 người; viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 14 người*); Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông: 16 người (*viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 03 người; viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 13 người*); Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 06 người (*viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 01 người; viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 05 người*).

- Số lượng viên chức (không tính cán bộ quản lý) hiện có tính đến ngày 30/3/2025 là 32 người. Trong đó: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: 14 người, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông: 13 người và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 05 người.

a) Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

- Giáo viên Trung học phổ thông hạng II: 01 người;
- Giáo viên Trung học phổ thông hạng III: 08 người;
- Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III: 01 người;
- Giáo viên giáo dục nghề nghiệp thực hành hạng III: 02 người.
- Vị trí việc làm chuyên môn chung: Kế toán viên trung cấp 01 người;

Lưu trữ viên trung cấp 01 người;

b) Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông

- Ngạch viên chức chuyên ngành tương đương với ngạch chuyên viên: 07 người;

- Ngạch viên chức chuyên ngành tương đương với ngạch cán sự: 04 người;
- Ngạch nhân viên hoặc tương đương: 01 người;
- Vị trí việc làm chuyên môn chung chung: Kế toán viên trung cấp 01 người.

c) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Ngạch viên chức chuyên ngành tương đương với ngạch chuyên viên: 02 người;

- Ngạch viên chức chuyên ngành tương đương với ngạch cán sự: 02 người
- Vị trí việc làm chuyên môn chung chung: Kế toán viên trung cấp 01 người.

2. Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp: 170 chỉ tiêu (theo Văn bản số 1432/UBND-NC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi).

2.1. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II

Chỉ tiêu thăng hạng là **165** chỉ tiêu, trong đó:

- Đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục mầm non: Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng III lên chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng II: **115** chỉ tiêu (trong đó có 21 viên chức quản lý), tổng tỷ lệ cơ cấu CDNN Giáo viên Mầm non hạng II sau khi thăng hạng chiếm 43,2%;

- Đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục phổ thông:

+ Trong trường tiểu học: Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III lên Giáo viên tiểu học hạng II: **35** chỉ tiêu (trong đó có 02 viên chức quản lý), tổng tỷ lệ cơ cấu CDNN Giáo viên Tiểu học hạng II sau khi thăng hạng chiếm 46,7%;

+ Đối với đơn vị sự nghiệp có 02 cấp học là Tiểu học và Trung học cơ sở: Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III lên Giáo viên tiểu học hạng II là **12** chỉ tiêu, tổng tỷ lệ cơ cấu CDNN Giáo viên Tiểu học hạng II sau khi thăng hạng chiếm 28,8%;

- Trung tâm GDNN-GDTX: Thăng hạng từ CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng III lên CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng II: **03** chỉ tiêu (trong đó có 01 viên chức quản lý), tổng tỷ lệ cơ cấu CDNN Giáo viên Trung học phổ thông hạng II sau khi thăng hạng chiếm 21,4%.

2.2. Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III

Chỉ tiêu thăng hạng là **05** chỉ tiêu, trong đó:

- Trung tâm GDNN-GDTX: thăng hạng từ CDNN Lưu trữ viên trung cấp lên CDNN Lưu trữ viên: **01** chỉ tiêu;

- Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông:

+ Thăng hạng từ CDNN Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV lên CDNN Hướng dẫn viên văn hóa hạng III: **01** chỉ tiêu;

+ Thăng hạng từ CDNN Thư viện viên hạng IV lên CDNN Thư viện viên hạng III: **01** chỉ tiêu.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp:
- + Thăng hạng từ CDNN Kỹ thuật viên chẩn đoán bệnh động vật hạng IV lên Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III: **01** chỉ tiêu.
- + Thăng hạng từ CDNN Kế toán viên Trung cấp lên CDNN Kế toán viên: **01** chỉ tiêu.

3. Danh sách viên chức dự kiến đủ điều kiện dự xét

3.1. Ngành Giáo dục và Đào tạo: 234 người, cụ thể:

- Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng III lên chức danh nghề nghiệp Giáo viên Mầm non hạng II: **139** người (*trong đó có 21 viên chức quản lý*);
- Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III lên Giáo viên tiểu học hạng II: **64** người (*trong đó có 02 viên chức quản lý*);
- Đối với đơn vị sự nghiệp có 02 cấp học là Tiểu học và Trung học cơ sở: Thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III lên Giáo viên tiểu học hạng II là **31** người.

3.2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: 04 người, cụ thể:

- Thăng hạng từ CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng III lên CDNN Giáo viên trung học phổ thông hạng II: **03** người (*trong đó có 01 viên chức quản lý*).
- Thăng hạng từ CDNN Lưu trữ viên trung cấp lên CDNN Lưu trữ viên: **01** người.

3.3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Truyền thông: 02 người, cụ thể:

- Thăng hạng từ CDNN Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV lên CDNN Hướng dẫn viên văn hóa hạng III: **01** người;
- Thăng hạng từ CDNN Thư viên viên hạng IV lên CDNN Thư viên viên hạng III: **01** người.

3.4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 02 người, cụ thể:

- Thăng hạng từ CDNN Kỹ thuật viên chẩn đoán bệnh động vật hạng IV lên Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III: **01** người.
- Thăng hạng từ CDNN Kế toán viên Trung cấp lên CDNN Kế toán viên: **01** người.

(có phụ lục tại Đề án kèm theo)

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC XÉT

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Mục VI của Đề án.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN, BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG

1. Xác định người trúng tuyển

- Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là viên chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Mục VI của Đề án này và được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

- Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

- Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận; Viên chức là nữ; Viên chức là người dân tộc thiểu số; Viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*); Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

- Không bảo lưu kết quả các kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.

- Thực hiện việc xếp lương đối với viên chức trúng tuyển được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành và theo quy định của pháp luật.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT VÀ KINH PHÍ XÉT

1. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức xét:

- Dự kiến tổ chức trong tháng 5 hoặc tháng 6 năm 2025.

- Địa điểm tổ chức xét thăng hạng: Hội trường tầng 3, trụ sở HĐND và UBND huyện, đường Phạm Văn Đồng, thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Nguồn kinh phí thực hiện xét thăng hạng: Kinh phí tổ chức kỳ xét thăng hạng huyện Ngọc Hồi được sử dụng từ nguồn thu lệ phí dự xét và từ ngân sách của huyện (*thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức*).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và Quyết định thành lập Ban Giám sát để thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;
- Tham mưu Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức quyết định thành lập thành lập các bộ phận giúp việc Hội đồng (*nếu cần thiết*);
- Tham mưu giúp Hội đồng thông báo cho viên chức dự xét về kế hoạch tổ chức xét; thời gian xét; địa điểm xét;
- Tiếp nhận hồ sơ; tổ chức thu phí dự xét, quản lý và sử dụng theo quy định (*nếu có*);
- Chuẩn bị danh sách viên chức tham dự xét thăng hạng; các văn bản, tài liệu, phiếu chấm điểm hồ sơ, biểu tổng hợp điểm, biểu tổng hợp kết quả của Hội đồng xét thăng hạng và ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng xét thăng hạng; tổng hợp, báo cáo kết quả xét thăng hạng với Hội đồng xét thăng hạng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng phân công.
- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II và tương đương trở xuống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xếp lương và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho viên chức trúng tuyển theo quy định.
- Chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với những viên chức được thăng hạng trong đợt xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.
- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí tổ chức xét thăng hạng, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Nội vụ đảm bảo kinh phí tổ chức kỳ xét thăng hạng đúng quy định.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Phối hợp với Phòng Nội vụ, đăng tải nội dung Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử của huyện.

4. Các cơ quan, đơn vị có viên chức dự xét

- Thông báo Kế hoạch này đến toàn thể viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để viên chức đơn vị biết.
- Trên cơ sở danh sách thí sinh dự kiến đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức huyện Ngọc Hồi kèm theo Đề án đã được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi ban hành, đề nghị các cơ quan, đơn vị rà soát, kiểm tra lại tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức dự xét. Trường hợp phát hiện người đã được cử tham dự xét không phù hợp với vị trí việc làm, không đúng đối tượng và không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thì kịp thời có văn bản đề

ng nghị Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) hủy danh sách đăng ký dự xét; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, trước pháp luật về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức cử dự xét.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác tổ chức xét, tạo điều kiện cho viên chức tham gia dự xét thăng hạng.

- Viên chức dự xét chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ dự xét và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự xét.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II và tương đương trở xuống trên địa bàn huyện Ngọc Hồi, Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: TC-KH, Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chí Tường